

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày: 21 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Bích Tuyền;
2. Bà Nguyễn Phan Thùy Trang;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ph Huy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn L, sinh ngày 20/11/2001, tại: Châu Đốc – An Giang; nơi cư trú: tổ 02, khóm T, phường S, thành phố D, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Thanh Ph (đã chết) và bà Trần Thị Th, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo L: Bà Trần Thị Th, sinh năm 1972; nơi cư trú: tổ 02, khóm T, phường S, thành phố D, tỉnh An Giang, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo L: Bà Lê Hồ Bích H là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang, có mặt.

Bị hại: Ông Ngô Trần Hồng H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ 08, khóm T, phường S, thành phố D, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Em Trần Văn Ph, sinh năm 2003; nơi cư trú: tổ 02, khóm T, phường S, thành phố D, tỉnh An Giang, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của em Ph đồng thời cũng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Th, sinh năm 1972; nơi cư trú: tổ 02, khóm T, phường S, thành phố D, tỉnh An Giang, có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Hồ Văn T, sinh năm 1960, nơi cư trú: tổ 04, khóm T, phường S, thành phố D, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1976, nơi cư trú: tổ 07, khóm T, phường S, thành phố D, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- Ông Lê Văn Tr, sinh năm 1961, nơi cư trú: tổ 07, khóm T, phường S, thành phố D, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 07/8/2018 tại nhà Trần Thị Th, Trần Văn L và Trần Văn Ph (các con riêng của Th) cùng uống rượu, có Hồ Văn T (chồng sau của Th), Ngô Trần Hồng H và Lê Văn Tr, Nguyễn Trung T tham gia.

Trong lúc uống rượu, H thuê thùng loa hát karaoke nhưng không biết kết nối, điều chỉnh. Th khuyên ngưng hát thì H dùng lời lẽ thô tục dẫn đến cự cãi, đánh nhau. L dùng tay đánh trúng má trái và Ph dùng chân đạp nhiều cái vào lưng H. H bỏ ra ngoài và tiếp tục dùng lời lẽ thô tục đối với gia đình Th. Tức giận nên L ra trước nhà nhặt đoạn gỗ đánh H nhưng không trúng, Ph dùng thắt lưng đánh hai, ba cái vào lưng H. H bỏ chạy về nhà, đóng cửa rào. L lấy 01 khúc gỗ treo vào sân nhà H, L làm rơi khúc gỗ xuống đất, H nhặt khúc gỗ đánh L thì bị L dùng chân đạp trúng khúc gỗ rơi xuống đất; cùng lúc Ph đạp cửa rào xông vào nhặt khúc gỗ đánh hai, ba cái vào lưng và vùng đầu của H. Vợ chồng T, Th can ngăn, H được đưa đi cấp cứu.

Ngày 08/8/2018, H có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với L và Ph.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 dây thắt lưng da, màu đen, đầu dây kim loại màu xám có dòng chữ PORSCHE; 01 đoạn gỗ tròn, dài 30cm, đường kính 04cm; 01 đoạn gỗ tròn, dài 38cm, đường kính 04cm; 01 đoạn gỗ, kích thước (91x4,5x2,6) cm, đầu gỗ có đóng 01 cây đinh kim loại, đầu còn lại đóng 03 cây đinh kim loại.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 192/18/TgT ngày 14/9/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang, ghi nhận thương tích của bị hại H như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo giữa trán đỉnh, kích thước

(06x0.3)cm; chấn thương ngực, không tồn tại sẹo; dấu bầm sau tay, không tồn tại. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%.

Ngày 27/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với L.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS-CD ngày 19 tháng 02 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện Tr, kết luận giám định pháp ý thương tích, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các T liệu chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra và được kiểm chứng tại phiên tòa. Từ đó có đủ căn cứ chứng minh do có mâu thuẫn trong việc thuê thúng hát karaoke, bị cáo đã cùng Ph dùng dây thắt lưng, đoạn gỗ tròn (hung khí nguy hiểm) đánh nhiều cái vào người của ông H, gây thương tích với tỷ lệ thương tật chung là 03% nên có cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, thể hiện sự xem thường pháp luật không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng, tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án; người bị hại cũng có lỗi và quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội .

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s, t khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36, Điều 91 Điều 98, Điều 100 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”.

Đối với Trần Văn Ph, do khi cùng bị cáo gây thương tích cho người bị hại chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Về trách nhiệm dân sự, người bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định của pháp luật hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội, mức hình phạt đề xuất áp dụng.

Căn cứ các T liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng. Mặc dù, đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, bị hại và người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung:

[3] Hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận, khoảng 10 giờ ngày 07/8/2018, gia đình bị cáo đám giỗ có tổ chức uống rượu, H có qua nhậu cùng bị cáo, Ph, T, Tr. Trong lúc nhậu, H mướn thùng loa Karaoke về hát nhưng không biết nối dây và điều chỉnh, bà Th (mẹ bị cáo) khuyên ngưng hát thì H dùng lời lẽ thô tục, dẫn đến cự cãi, đánh nhau. Bị cáo có dùng tay đánh trúng má trái và Ph dùng chân đạp nhiều cái vào lưng H, H bỏ ra ngoài và tiếp tục dùng lời lẽ thô tục đối với

gia đình bị cáo. Tức giận, bị cáo nhặt đoạn gỗ đánh H, nhưng không trúng, Ph dùng thắt lưng đánh vào lưng H, H bỏ chạy về nhà, đóng cửa rào. Bị cáo lấy khúc gỗ trèo vào nhà H thì bị rơi khúc gỗ, Ph đập cửa xông vào, nhặt khúc gỗ và đánh vào lưng, đầu của H thì được vợ chồng T, Th can ngăn. H được đưa đi cấp cứu.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các T liệu, chứng cứ khác. Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện Tr, kết luận giám định pháp y thương tích, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng bị thu giữ 01 dây thắt lưng da, màu đen, đầu dây kim loại màu xám có dòng chữ PORSCHE; 01 đoạn gỗ tròn, dài 30cm, đường kính 04cm; 01 đoạn gỗ tròn, dài 38cm, đường kính 04cm; 01 đoạn gỗ, kích thước (91x4,5x2,6) cm, đầu gỗ có đóng 01 cây đinh kim loại, đầu còn lại đóng 03 cây đinh kim loại.

Từ các chứng cứ trên, có cơ sở xác định, bị cáo đã cùng em Trần Văn Ph dùng tay, dây thắt lưng, khúc gỗ (hung khí nguy hiểm) đánh người bị hại gây thương tích với tỉ lệ thương tật chung. Theo bản kết luận giám định pháp y số 192/18/TgT ngày 14/9/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang là 03%.

Theo hướng dẫn tại tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 và tiểu mục 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự, khúc gỗ đánh gây thương tích cho người bị hại là hung khí nguy hiểm.

Vào thời điểm phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, nhưng có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho anh H là xâm phạm quyền bất khả xâm phạm sức khỏe của người khác nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thông qua cách thức bị cáo thực hiện hành vi và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ Luật Hình sự.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Sức khỏe là vốn quý của mỗi cá nhân và là nền tảng để mỗi người lao động, Ph triển. Chính vì vậy, quyền được an toàn về sức khỏe của con người được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Đối với những người xâm phạm đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật, đáp ứng quy định của pháp luật hình sự sẽ bị áp dụng chế T nghiêm khắc nhất, là hình phạt.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng, tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án; người bị hại cũng có lỗi; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi. Do đó, không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ với thời hạn nhất định cũng đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 dây thắt lưng da, màu đen, đầu dây kim loại màu xám có dòng chữ PORSCHE; 01 đoạn gỗ tròn, dài 30cm, đường kính 04cm; 01 đoạn gỗ tròn, dài 38cm, đường kính 04cm; 01 đoạn gỗ, kích thước (91x4,5x2,6) cm, đầu gỗ có đóng 01 cây đinh kim loại, đầu còn lại đóng 03 cây đinh kim loại, là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về vấn đề khác: Về trách nhiệm của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Trần Văn Ph đã cùng bị cáo gây thương tích cho người bị hại. Tuy nhiên, theo giấy khai sinh của Ph; lời khai của Ph, bà Trần Thị Th (mẹ Ph) thì Ph sinh ngày 15/6/2003. Cho nên, vào thời điểm cùng bị cáo gây thương tích cho người bị hại thì Ph chưa đủ 16 tuổi. Vì vậy, Cơ quan điều tra không khởi tố, chuyển xử lý hành chính đối với Ph là phù hợp với quy định pháp luật.

[8] Do bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, Điều 134, các điểm i, s, t khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36, Điều 91, Điều 98, Điều 100 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn L 01 (một) năm Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ của bị cáo Trần Văn L được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc được giao giám sát, giáo dục và bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Văn L cho Ủy ban nhân dân phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian Cải tạo không giam giữ.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Núi Sam thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 dây thắt lưng bằng da, màu đen, mặt bằng kim loại màu xám có dòng chữ PORSCHE; 01 đoạn gỗ tròn dài 30cm, đường kính 04cm; 01 đoạn gỗ tròn dài 38cm, đường kính 04cm; 01 đoạn gỗ, kích thước 91cm x 4,5 cm x 2,6 cm, đầu gỗ có đóng 01 cây đinh, đầu còn lại đóng 03 cây đinh.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật chứng ngày 22 tháng 01 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc).

Áp dụng Điều 135, Điều 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bà Th, bà H, em Ph có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của bị hại vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Tr hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);s
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiều Nga

- Người bảo chữa;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).